

Bản án số: 81/2023/HS-ST  
Ngày 30/9/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hồ Thị Tuyết  
*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thủy  
Ông Phan Văn Sân

**- Thư ký phiên toà:** Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà:** Bà Đinh Thị Huế - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-HS ngày 18/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;  
Sinh ngày 01/01/1977; Tại: Tam Đường, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản C, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu;; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Lò Văn K, sinh năm 1941; con bà: Lò Thị E, sinh năm 1947; Gia đình bị cáo có 09 chị em ruột. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Lò Thị X, sinh năm 1978, con: có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2023 đến ngày 18/6/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Đường cho đến nay. (có mặt)

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Công Hưởng, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt)

\* *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đỗ Thành L, sinh năm 1986 (vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản M, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu

2. Anh Lý A Tiến, sinh năm 1989. (vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản N, xã A, huyện S, tỉnh Lai Châu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 07/6/2023 tại bản P, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn M, sinh ngày 01/01/1977 trú tại bản C, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu mua được 14 gói Heroine (mỗi gói đều được bọc bởi mảnh nilon màu đen đốt túm một đầu đựng trong lọ nhựa màu trắng) giá 500.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Mua được Heroine, M lấy 03 gói ra sử dụng bằng hình thức hít, 11 gói Heroine còn lại M cất giấu ở dưới nền đất cạnh nhà bếp và không nói cho ai biết với mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán. Đến buổi trưa ngày 12/6/2023 có Đỗ Thành Luân (sinh năm 1986) trú tại bản M, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu và Lý A Tiến (sinh năm 1989) trú tại bản N, xã A, huyện S, tỉnh Lai Châu đến nhà M, Luân hỏi M mua 300.000 đồng Heroine (Trước khi vào nhà M, Luân góp 200.000 đồng, Tiến góp 100.000 đồng để cho Luân trực tiếp mua Heroine việc góp tiền giữa Luân và Tiến, Lò Văn M không biết và không nhìn thấy), M cầm tiền cất vào túi quần bên phải rồi lấy 03 gói Heroine trong lọ nhựa đã cất giấu trước đó đưa cho Luân, 08 gói Heroine còn lại M tiếp tục cất giấu ở dưới nền đất cạnh nhà bếp. Mua được Heroine, Luân hỏi M cho sử dụng Heroine trong nhà bếp nhưng M không đồng ý M chỉ tay cho Luân đi ra chỗ nền đất cạnh bếp sử dụng. Tại nền đất cạnh nhà bếp của M, Luân và Tiến lấy 02 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa gas màu trắng đỏ chuẩn bị từ trước rồi chia nhau sử dụng 03 gói Heroine vừa mua được của M bằng hình thức hít (Tiến không hỏi ý kiến M nhưng M nhìn thấy Tiến sử dụng ma túy cùng Luân). Hồi 12 giờ 20 phút, ngày 12/6/2023 tại bản C, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu, ngay sau khi Lò Văn M thực hiện hành vi mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Phòng PC04 Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang, vật chứng thu giữ của Lò Văn M là số tiền 300.000 đồng (do bán Heroine cho Luân mà có), thu giữ của Đỗ Thành Luân và Lý A Tiến là 03 mảnh nilon màu đen, 02 tờ giấy bạc đã bị đốt, 01 bật lửa gas màu trắng đỏ (Luân và Tiến dùng để sử dụng ma túy). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn M thu giữ 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong có 08 gói Heroine tại nền đất phía sau bếp của Lò Văn M.

Tại bản kết luận giám định 751/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số chất bột màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng là 0,46 gam.

Tại bản kết luận giám định số 752/ KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 08 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1 đến M8) gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản Kết luận giám định số 764/KL-KTHS ngày 16/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 300.000đ tiền Việt

Nam bao gồm 03 tờ tiền Polimer mệnh giá 100.000 đồng có các mã số hiệu lần lượt là: RU 13397867; RQ 18923021; RS 18050975 gửi giám định là tiền thật.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKSTĐ, ngày 15/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Lò Văn M về các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong có 08 mảnh túi nilon màu đen; 01 phong bì niêm phong; 03 mảnh túi nilon màu đen; 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt; 01 bật lửa ga màu trắng – đỏ đã sử dụng cũ. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 300.000 đồng. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M mà theo quy định pháp luật.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với cả hai tội danh. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên đối đáp: Đối với đề nghị của người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy là chưa tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa thể hiện được tính răn đe, tính nghiêm minh của pháp luật đối với bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc, quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện được tính răn đe, tính nghiêm minh của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn M không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn M xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lò Văn M đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 22 giờ ngày 07/6/2023 tại bản P, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn M đã mua trái phép 14 gói Heroine với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch, sau đó M sử dụng hết 03 gói Heroine, 11 gói Heroine còn lại M cất giấu ở cạnh nhà bếp của mình với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến buổi trưa ngày 12/6/2023, tại nơi ở của mình thuộc bản Coóc Cuông, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn M đã bán trái phép 03 gói Heroine cho Đỗ Thành L lấy số tiền 300.000 đồng, sau đó Lò Văn M đã cho Đỗ Thành Luân sử dụng trái phép chất ma túy tại nền đất thuộc quyền sở hữu của M. Hồi 12 giờ 20 phút ngày 12/6/2023, ngay sau khi Lò Văn M thực hiện hành vi mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số tiền 300.000 đồng (do bán ma túy mà có), khám xét khẩn cấp thu giữ của M 08 gói Heroine có tổng khối lượng 0,46 gam (M khai tàng trữ để bán).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lò Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với cả hai tội danh. Xét thấy, mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” mà người bào chữa đề nghị chưa đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nên không chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 0,46 gam (*Không phải bốn mươi sáu gam*) heroine thu giữ của Lò Văn M đã gửi đi giám định không hoàn lại nên hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong có 08 mảnh túi nilon màu đen; 01 phong bì niêm phong là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 03 mảnh túi nilon màu đen (thu giữ của Đỗ Thành Luân và Lý A Tiến); 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt (thu giữ của Đỗ Thành Luân và Lý A Tiến); 01 bật lửa ga màu trắng – đỏ đã sử dụng cũ (thu giữ của Đỗ Thành Luân) là công cụ Đỗ Thành Luân và Lý A Tiến sử dụng để thực hiện hành vi phạm, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Lò Văn M là tiền do bị cáo Lò Văn M thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lò Văn M khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với Đỗ Thành L, Lý A T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đây là hành vi vi phạm hành chính nên Công an tỉnh Lai Châu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Luân, Tlà phù hợp.

Quá trình điều tra Đỗ Thành L và Lý A T khai việc góp tiền để mua Heroine, tuy nhiên Đỗ Thành L là người trực tiếp mua Heroine của Lò Văn M, việc góp tiền giữa L và Tiến, Lò Văn M không biết và không nhìn thấy. Do vậy, Lò Văn M không phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Đối với 02 người trở lên” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi Lò Văn M để mặc cho một người là Lý A T sử dụng trái phép chất ma túy một lần tại nền đất cạnh nhà bếp của mình nên Lò Văn M không phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự đó là “Phạm tội hai lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên”.

[7] Án phí: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn M đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo Lò Văn M là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Lò Văn M thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; khoản 1, khoản 3 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn M 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội bị cáo phải chấp hành là 54 (*Năm mươi tư*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong có 08 mảnh túi nilon màu đen; 01 phong bì niêm phong; 03 mảnh túi nilon màu đen; 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt; 01 bật lửa ga màu trắng – đồ đã sử dụng cũ.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 300.000 đồng.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 50 phút ngày 15/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường*).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận :*

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường (CQĐT; Cơ quan THAHS; Nhà tạm giữ)
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Thị Tuyết**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thành viên HĐXX**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**









# HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên HĐXX
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

## Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thành viên HĐXX**                      **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**



